

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4034/TTr- SNNMT ngày 02 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực quản lý đề điều và phòng chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã triển khai thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Có Danh mục quy trình kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã phường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC của Điều 1 Quyết định này trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (Phụ lục nội dung quy trình kèm theo).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế các quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố có số thứ tự số 239 (TTHC cấp thành phố); Số thứ tự 242, 243 (TTHC cấp xã) mục XIV lĩnh vực quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai Phụ lục I danh mục quy trình và nội dung cụ thể tương ứng của từng thủ tục đó kèm theo Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Văn Tuấn

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG
NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG VÀ UBND CẤP XÃ**

(Kèm theo Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
I	Cấp thành phố (01 TTHC)		
1	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh.	1.013644	Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã.
II	Cấp xã (02 TTHC)		
1	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	1.010091	
2	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.	1.010092	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

I. Cấp thành phố (01 TTHC)

1. Tên thủ tục: Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh (1.013644)

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>). 	04
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		116
Bước 2	Lãnh phòng Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ. 	04
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo giải quyết. 	98

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4	Lãnh phòng Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, ký nháy, báo cáo thẩm định, Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	04
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu	Phê duyệt báo cáo thẩm định và duyệt bản thảo Tờ trình, kết quả giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi UBND thành phố.	04
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, phê duyệt Tờ trình và dự thảo kết quả trình UBND thành phố phê duyệt.	04
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Bộ phận TN&TKQ của Văn phòng UBND thành phố tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố/Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Sở Nông nghiệp và Môi trường liên thông hồ sơ lên UBND thành phố.	02
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		40
Bước 8	Văn phòng UBND thành phố.	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Lãnh đạo UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	40
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân. 	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		160

II. CẤP XÃ (02 TTHC)

1. Tên thủ tục: Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội (1.010091).

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- **Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:**

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan chuyên môn cấp xã (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả). 	04

II	QUY TRÌNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP XÃ		76
Bước 2	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	- Tổ chức thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã xem xét giải quyết.	40
Bước 4	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.	02
Bước 5	Chủ tịch UBND cấp xã	Ký phê duyệt kết quả TTHC.	04
Bước 6	Bộ phận văn thư VP UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PV Hành chính công cấp xã/ thành phố.	02
Bước 7	UBND cấp xã	Chi trả kinh phí cho đối tượng được hưởng kể từ ngày có Quyết định trợ cấp.	24
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80

2. Tên thủ tục: Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội (1.010092).

- **Thời hạn giải quyết:** 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- **Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:**

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		04
Bước 1	<p>- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/ Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố;</p> <p>- Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến;</p> <p>+ Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC;</p> <p>+ Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định;</p> <p>- Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);</p> <p>- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan chuyên môn cấp xã (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).</p>	04
II	QUY TRÌNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP XÃ		36
Bước 2	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã, phường	<p>- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ</p> <p>- Phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.</p>	02
Bước 3	Chuyên viên chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã, phường	<p>- Tổ chức thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</p> <p>- Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã xem xét giải quyết.</p>	28
Bước 4	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã, phường	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.	02
Bước 5	Chủ tịch UBND cấp xã	Phê duyệt báo cáo, tờ trình và dự thảo Quyết định hỗ trợ chi phí cho đối tượng được hưởng trình UBND thành phố.	02

Bước 6	Bộ phận văn thư VP UBND cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PV Hành chính công cấp thành phố và các đơn vị liên quan.	02
III	QUY TRÌNH THỰC HIỆN TẠI UBND THÀNH PHỐ		40
Bước 7	Văn phòng UBND thành phố.	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo VP UBND thành phố kiểm tra, phê duyệt, trình Lãnh đạo UBND thành phố ký phê duyệt kết quả, gửi văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	04
IV	QUY TRÌNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP XÃ		24
Bước 8	UBND cấp xã	Chi trả kinh phí cho đối tượng được hưởng kể từ ngày có Quyết định trợ cấp	24
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			104